

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA
PHẠM NGỌC THẠCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 4161 /TĐHYKPNT-TBDA
V/v mời các đơn vị có năng lực và
quan tâm đến dịch vụ Kiểm tra, hiệu
chuẩn trang thiết bị.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 12 năm 2025

Kính gửi: Quý Nhà cung cấp.

Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch đang triển khai Kiểm tra và hiệu chuẩn các trang thiết bị tại Phòng xét nghiệm thuộc Đơn vị Dịch vụ của Trung tâm Nghiên cứu Y sinh.

Nhằm phục vụ việc triển khai kiểm tra và hiệu chuẩn các trang thiết bị theo quy định, Nhà trường kính mời các đơn vị có đủ năng lực và quan tâm đến dịch vụ Kiểm tra, hiệu chuẩn các trang thiết bị tại Phòng xét nghiệm thuộc Đơn vị Dịch vụ của Trung tâm Nghiên cứu Y sinh và gửi Thư báo giá được niêm phong về Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch theo danh mục Bảng khối lượng yêu cầu báo giá đính kèm.

Yêu cầu về hồ sơ gồm:

1. Bảng báo giá dịch vụ (bao gồm toàn bộ chi phí như: thuế GTGT và các chi phí, dịch vụ liên quan khác).
2. Hiệu lực của hồ sơ chào giá: tối thiểu 90 ngày.

Kính đề nghị Quý đơn vị có quan tâm gửi hồ sơ nêu trên về Trường bằng cả hai hình thức:

1. Về địa chỉ e-mail: thietbi@pnt.edu.vn
2. Trực tiếp về Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.

Địa chỉ: Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch

Số 02 đường Dương Quang Trung, Phường Hòa Hưng, Tp.Hồ Chí Minh.

Thời gian gửi: trước 09 giờ 00 phút, ngày tháng 12 năm 2025

Chi tiết liên hệ: Cv.Lưu Thiện Quang- số điện thoại: 093.368.5086, Phòng Thiết bị - Dự án.

**Lưu ý về tư cách hợp lệ của nhà thầu tham gia báo giá:*

- Đối với nhà thầu, nhà đầu tư trong nước: là doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài và tổ chức khác đăng ký thành lập, hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam. Đối với nhà thầu, nhà đầu tư nước ngoài: có đăng ký thành lập, hoạt động theo pháp luật nước ngoài;

- Hạch toán tài chính độc lập;

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về phá sản;

- Không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự;

- Đối với đấu thầu quốc tế, nhà thầu nước ngoài phải liên danh với nhà thầu trong nước hoặc sử dụng nhà thầu phụ trong nước, trừ trường hợp khác theo quy định của Chính phủ.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tập thể Lãnh đạo (để b/c);
- P.CNTT (để đăng Website);
- Lưu: VT-TB-DA, TQ (03b).

**KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Đã ký

TS. BS. Phạm Quốc Dũng

**BẢNG KHỐI LƯỢNG YÊU CẦU BẢO GIÁ DỊCH VỤ HIỆU CHUẨN,
XÁC ĐỊNH ĐỘ CHÍNH XÁC THIẾT BỊ**

*(Đính kèm Công văn số 4161 /TĐHYKPNT-TBDA ngày 15 tháng 12 năm 2025 của
Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch)*

Số TT	Tên thiết bị	Model/ Hãng	Đơn vị tính	Khối lượng	Ghi chú
1	Micropipet đơn kênh (thể tích: 0.5 - 10 μ l)	Model: Reference 2; Hãng: Eppendorf	Cái	1	Hiệu chuẩn ở mức thể tích: 0.5 - 10 μ l
2	Micropipet đơn kênh (thể tích: 0.5 - 10 μ l)	Model: Reference 2; Hãng: Eppendorf	Cái	1	Hiệu chuẩn ở mức thể tích: 0.5 - 10 μ l
3	Micropipet đơn kênh (thể tích: 0.5 - 10 μ l)	Model: Reference 2; Hãng: Eppendorf	Cái	1	Hiệu chuẩn ở mức thể tích: 0.5 - 10 μ l
4	Micropipet đơn kênh (thể tích: 0.5 - 10 μ l)	Model: Reference 2; Hãng: Eppendorf	Cái	1	Hiệu chuẩn ở mức thể tích: 0.5 - 10 μ l
5	Micropipet đơn kênh (thể tích: 2 - 20 μ l)	Model: Reference 2; Hãng: Eppendorf	Cái	1	Hiệu chuẩn ở mức thể tích: 2 - 20 μ l
6	Micropipet đơn kênh (thể tích: 2 - 20 μ l)	Model: Reference 2; Hãng: Eppendorf	Cái	1	Hiệu chuẩn ở mức thể tích: 2 - 20 μ l
7	Micropipet đơn kênh (thể tích: 2 - 20 μ l)	Model: Reference 2; Hãng: Eppendorf	Cái	1	Hiệu chuẩn ở mức thể tích: 2 - 20 μ l
8	Micropipet đơn kênh (thể tích: 2 - 20 μ l)	Model: Reference 2; Hãng: Eppendorf	Cái	1	Hiệu chuẩn ở mức thể tích: 2 - 20 μ l
9	Micropipet đơn kênh (thể tích: 20 - 200 μ l)	Model: Reference 2; Hãng: Eppendorf	Cái	1	Hiệu chuẩn ở mức thể tích: 20 - 200 μ l
10	Micropipet đơn kênh (thể tích: 20 - 200 μ l)	Model: Reference 2; Hãng: Eppendorf	Cái	1	Hiệu chuẩn ở mức thể tích: 20 - 200 μ l
11	Micropipet đơn kênh (thể tích: 20 - 200 μ l)	Model: Reference 2; Hãng: Eppendorf	Cái	1	Hiệu chuẩn ở mức thể tích: 020 - 200 μ l
12	Micropipet đơn kênh (thể tích: 20 - 200 μ l)	Model: Reference 2; Hãng: Eppendorf	Cái	1	Hiệu chuẩn ở mức thể tích: 20 - 200 μ l
13	Micropipet đơn kênh (thể tích: 100 - 1000 μ l)	Model: Reference 2; Hãng: Eppendorf	Cái	1	Hiệu chuẩn ở mức thể tích: 100 - 1000 μ l
14	Micropipet đơn kênh (thể tích: 100 - 1000 μ l)	Model: Reference 2; Hãng: Eppendorf	Cái	1	Hiệu chuẩn ở mức thể tích: 100 - 1000 μ l
15	Micropipet đơn kênh (thể tích: 100 - 1000 μ l)	Model: Reference 2; Hãng: Eppendorf	Cái	1	Hiệu chuẩn ở mức thể tích: 100 - 1000 μ l
16	Micropipet đơn kênh (thể tích: 100 - 1000 μ l)	Model: Reference 2; Hãng: Eppendorf	Cái	1	Hiệu chuẩn ở mức thể tích: 100 - 1000 μ l
17	Micropipette điện tử 8 kênh (thể tích: 15- 300 μ l)	Model: Xplorer; Hãng: Eppendorf	Cái	1	Hiệu chuẩn ở mức thể tích: 15 - 300 μ l

Số TT	Tên thiết bị	Model/ Hãng	Đơn vị tính	Khối lượng	Ghi chú
18	Micropipette điện tử 8 kênh (thể tích: 50-1200ul)	Model: Xplorer; Hãng: Eppendorf	Cái	1	Hiệu chuẩn ở mức thể tích: 50-1200µl
19	Nồi hấp tiệt trùng	Model: HV-85 Hãng: Hirayama	Cái	1	Hiệu chuẩn nồi Hấp theo quy chuẩn viện Pasteur Xác định độ chính xác của Nồi Hấp theo quy chuẩn ATSH cấp II, kiểm định an toàn ATSH cấp II trong khoảng 100 ~140oC
20	Tủ an toàn sinh học cấp 2	Model: INT-1400 Hãng: Kewaunee	Máy	1	Xác định độ chính xác của Tủ theo quy chuẩn ATSH cấp II Thực hiện đo thử nghiệm Tủ ATSH theo viện Pasteur với các chỉ số: -Đo điện áp vào -Đo cường độ dòng điện -Đo tốc độ gió xuống -Đo tốc độ gió vào -Kiểm tra hướng dòng khí -Kiểm tra rò rỉ màng lọc HEPA -Đo cường độ ánh sáng làm việc của tủ -Đo độ rung của tủ -Đo độ ồn của tủ -Đo cường độ ánh sáng UV dải C của tủ
21	Máy ly tâm nhanh	Model: D1008; Hãng: Dlab;	Máy	1	Hiệu chuẩn ở mức thể tích: 200 – 18.000r/min
22	Máy ly tâm nhanh	Model: D1008; Hãng: Dlab;	Máy	1	Hiệu chuẩn ở mức thể tích: 200 – 18.000r/min
23	Máy ly tâm nhanh	Model: D1008; Hãng: Dlab;	Máy	1	Hiệu chuẩn ở mức thể tích: 200 – 18.000r/min
24	Máy ly tâm nhanh	Model: D1008; Hãng: Dlab;	Máy	1	Hiệu chuẩn ở mức thể tích: 200 – 18.000r/min
25	Máy ly tâm nhanh	Model: D1008; Hãng: Dlab;	Máy	1	Hiệu chuẩn ở mức thể tích: 200 – 18.000r/min
26	Máy ly tâm nhanh	Model: D1008; Hãng: Dlab;	Máy	1	Hiệu chuẩn ở mức thể tích: 200 – 18.000r/min
27	Máy trộn vortex	Model: MX-S Hãng: Dlab;	Máy	1	Hiệu chuẩn ở mức thể tích: 150 – 3.000r/min
28	Máy ly tâm thường nhỏ	Model: MiniSpin; Hãng: Eppendorf; Xuất xứ: Mỹ	Máy	1	Hiệu chuẩn ở mức thể tích: 200 – 18.000r/min